

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Lê Trọng N - Sinh năm 1981 và chị Nguyễn Thị L - Sinh năm: xxxx; Cùng ĐKKHKT tại: Tổ N, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị L thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 06 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về tài sản chung: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Công nợ chung: Không có

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị L thỏa thuận anh Lê Trọng N là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L có quyền, N vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Lê Nguyễn Gia N, sinh ngày xx/x/xxxx và Lê Nguyễn Gia B, sinh ngày xx/x/xxxx cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Trọng N có N vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 06/2021 cho đến khi mỗi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Trọng N có quyền, N vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận chia, không đề nghị Tòa án giải quyết. Công nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Trọng N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự anh N đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005802 ngày xx/x/xxxx của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Anh Lê Trọng N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường C;
- CCTHADS thành phố C;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án - Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Tuấn

